

Số: /2024/QĐ-UBND Long An, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức về máy móc,
thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Thực hiện văn bản số 1198/HĐND-KTNS ngày 11/11/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6154/TTr-STC ngày 29/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này ban hành tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Long An (chi tiết như phụ lục 1 và phụ lục 2).

b) Quyết định này không điều chỉnh đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc ngành Giáo dục, Y tế và các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư không thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định này.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức máy móc thiết bị chuyên dùng

1. Tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện, cấp xã theo Phụ lục 2 đính kèm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định chủ trương giao, điều chuyển, trang bị thay thế hoặc mua sắm mới máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng đã quá thời gian sử dụng theo quy định mà không thể tiếp tục sử dụng được hoặc đã bị hư hỏng nhưng việc sửa chữa để tiếp tục sử dụng không hiệu quả thì thực hiện thanh lý. Việc trang bị thay thế máy móc, thiết bị chuyên dùng đã thanh lý không được vượt quá số lượng, chủng loại theo tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng được quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc mua sắm, trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, Sở Tài chính tiếp tục tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị (nếu có) theo quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025 và bãi bỏ Quyết định số 5746/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PVCP.UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Phòng: VHXH, HHQT, KTTC.
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Quoc.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

